

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2026/HS-PT

Ngày 19 - 3 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miễn

Các Thẩm phán:

Ông Trần Minh Tấn

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 14/2026/TLPT-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Trương Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Đ**, sinh ngày 20/10/1980 tại tỉnh Cà Mau; CCCD: 096080005457, cấp ngày 24/6/2022.

Nơi cư trú: Ấp Rạch Bần, xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nơi ở hiện tại: Ấp 4, xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn K và bà Võ Thị G; vợ: Trần Thị V và có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2025 đến ngày 05/9/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút, ngày 27/08/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Công an phường Tân Thành bắt quả tang Trương Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng kiểm tra phát hiện bên trong túi quần Kaki mà Đ đang mặc trên người có một

nắp chai nhựa màu đỏ, phía trên nắp có khui hai lỗ hình tròn. Kiểm tra trong tay áo bằng vải thun phía bên trái (được cuộn lên) của Đ đang mặc có 01 (một) bịch nilon màu trắng viền màu xanh loại bóp miệng bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Bị cáo khai số ma túy trên mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân về để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), được niêm phong kín theo quy định.

Tiến hành test nhanh nước tiểu, kết quả: Đ không sử dụng chất ma túy.

Kết luận giám định số 145/KL-KTHS, ngày 02/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận:

Tinh thể màu trắng, bên trong bọc nilon màu trắng có viền xanh loại bóp kín miệng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4753 gam, loại Methamphetamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/01/2026, bị cáo Trương Văn Đ kháng cáo xin giảm mức hình phạt với lý do: Mức hình phạt của án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá cao; bị cáo là lao động chính gia đình; bị cáo chưa từng sử dụng ma túy. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

- Bị cáo: Bị cáo có thêm 02 tình tiết giảm nhẹ đó là: Bị cáo là lao động chính trong gia đình; Bị cáo mới lần đầu phạm tội nên yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung:

Vào lúc 14 giờ 50 phút, ngày 27/08/2025, bị cáo Trương Văn Đ có hành vi đang cất giữ trên người của bị cáo Đ 0,4753 gam, loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang. Bị cáo khai nhận số ma túy trên bị cáo mua về để bị cáo sử dụng (BL: 42 – 45, 47). Hành vi bị cáo cất giữ ma túy trên người là hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Từ cơ sở trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau xét xử bị cáo Trương Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạt 03 năm tù.

[2]. Không đồng ý với án sơ thẩm, ngày 02/01/2026, bị cáo Trương Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi Tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng.

Án sơ thẩm đã xem xét cân nhắc tính chất mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để từ đó quyết định mức hình phạt 03 năm đối với bị cáo. Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt từ 03 năm tù đến 05 năm tù. Mức hình phạt mà án sơ thẩm xử phạt bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là đúng pháp luật.

Bị cáo cho rằng bị cáo là lao động chính gia đình. Song, tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với tình tiết phạm tội lần đầu: Mặc dù bị cáo chỉ lần đầu phạm tội nhưng tội phạm bị cáo thực hiện không phải là tội phạm ít nghiêm trọng nên không áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Như vậy, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có được tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ **03 (ba) năm tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2025.

- Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- TAND Khu vực 1 - Cà Mau;
- VKS nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Cà Mau;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến